

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2021/HS-ST
Ngày 07-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Nhân;

Ông Bùi Đình Thi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Phấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Âu Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 36/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Linh Văn S, sinh ngày 14 tháng 8 năm 1981 tại xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Linh Văn C và bà Nông Thị S; có vợ là Triệu Thị T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật, bị bắt giữ, tạm giam ngày 15/4/2021 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Nông Thị S, sinh năm 1952; địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1963; địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

3. Anh Phùng Văn Đ, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn L, xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

4. Anh Lương Văn H (tên gọi khác: L), sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn L, xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

5. Anh Lý Văn V, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn L, xã G, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 15/4/2021, tại thôn C, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện C phát hiện Linh Văn S có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy tiến hành kiểm tra, thu giữ của Linh Văn S: 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có 46 (bốn mươi sáu) gói giấy bạc màu vàng, bên trong đều chứa chất bột màu trắng tại túi quần trước bên trái đang mặc của S, S khai nhận đó là chất ma túy Heroin mua ở thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang đem về sử dụng và bán lại kiếm lời; 01 (một) ví giả da màu xám bên trong có 3.210.000 đồng (ba triệu hai trăm mười nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu tím đen cũ, đã qua sử dụng kèm sim điện thoại số thuê bao 0339.871.165.

Công an huyện C tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Linh Văn S tại thôn C, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Qua khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản Kết luận giám định số 156/KL-PC09 ngày 16/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: Chất bột màu trắng đựng trong 46 (bốn mươi sáu) gói giấy bạc màu vàng đều là ma túy Heroine, có tổng khối lượng 1,210 gam (đã trừ bì).

Tại bản kết luận giám định số 230/KLGD-PC09 ngày 23/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn, kết luận: Toàn bộ số tiền Việt Nam gồm 3.210.000 đồng (ba triệu hai trăm mười nghìn đồng) đều là tiền thật.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Linh Văn S khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 08/4/2021, sau khi uống thuốc Methadone tại Trung tâm y tế huyện C, bị cáo đi xe khách xuống thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang để mua ma túy Heroine, đến nơi bị cáo nhờ một người đàn ông đi xe ôm (không quen biết) mua hộ 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền ma túy, người này đi xe máy đi khoảng 10 phút sau quay lại đưa cho bị cáo 02 ống hút nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa ma túy Heroine, bị cáo cầm ma túy cất vào túi quần rồi sau đó đưa cho người này 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) tiền công. Sau đó, bị cáo bắt xe khách về nhà và chia nhỏ số ma túy đã mua thành 08 (tám) gói nhỏ. Từ ngày 08/4/2021 đến ngày 13/4/2021, bị cáo sử dụng hết 06

(sáu) gói ma túy và bán ma túy cho 02 người nghiện ma túy là Nguyễn Văn C và Phùng Văn Đ, cụ thể:

- Khoảng 18 giờ ngày 09/4/2021 tại khu vực đường bê tông gần nhà thôn C, xã T, Nguyễn Văn C là người cùng thôn đến hỏi: “S à, còn thuốc không, để cho một cái?” (nghĩa là còn ma túy không, nếu còn bán cho một gói?), S trả lời “Có”, sau đó C đưa cho S 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), S cầm tiền rồi lấy 01 (một) gói ma túy mang sẵn trong người đưa cho C. Bán mua bán ma túy xong, S đi bộ về nhà, C đi bộ về nhà và sử dụng hết số ma túy vừa mua tại phòng ngủ bằng hình thức hít.

- Khoảng 19 giờ ngày 12/4/2021, khi S đang ở nhà có Phùng Văn Đ gọi điện thoại đến nói là “Anh S à, còn thuốc không, để cho em một cái?” (nghĩa là còn ma túy không, nếu còn bán cho một gói?), S hỏi “Ai đấy?”, Đ nói “Em Đ L đây, còn thuốc để cho em một cái”, S đồng ý và hẹn Đ đến gốc cây đa gần nhà để giao dịch mua bán ma túy. S cầm 01 (một) gói ma túy đi ra gốc cây đa đợi Đ, khoảng 10 phút sau Đ một mình đi xe máy đến, Đ đưa cho S 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), S cầm tiền rồi đưa cho Đ 01 (một) gói ma túy đã chuẩn bị sẵn. Sau khi mua bán ma túy xong, S đi bộ về nhà, Đ đi xe máy về nhà sử dụng hết chỗ ma túy đã mua tại phòng vệ sinh bằng hình thức hít.

Khoảng 20 giờ ngày 13/4/2021, do nhu cầu mua ma túy về sử dụng và bán cho các con nghiện khác để kiếm lời, S bắt xe khách xuống thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang để mua ma túy. Khi xuống đến nơi, sáng nhờ một người đàn ông đi xe ôm (không quen biết) mua hộ 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) tiền ma túy Heroine. Khoảng 15 phút sau người này quay lại đưa cho S 04 (bốn) ống hút nhựa màu trắng, mỗi ống có chiều dài khoảng 15cm, bên trong các ống nhựa đều chứa ma túy heroine. Sau đó, S bắt xe khách về nhà. Sáng ngày 14/4/2021, sau khi đi uống thuốc Methadone về, không thấy ai ở nhà, S vào phòng ngủ lấy ma túy ra chia thành 50 (năm mươi) gói, được gói bằng giấy bạc màu vàng, S đựng tất cả số ma túy đã chia vào 01 (một) túi nilon màu trắng. Từ ngày 14/4/2021 đến ngày 15/4/2021, S sử dụng hết 02 (hai) gói ma túy bằng hình thức hít và bán ma túy cho hai người nghiện ma túy là Lương Văn H và Lý Văn V, cụ thể:

- Khoảng 09 giờ ngày 15/4/2021, khi S vừa đi uống thuốc Methadone về đến nhà có Lương Văn H (tên hay gọi là L) gọi điện thoại hỏi “Anh S à, em H đây, còn thuốc không để em một cái”, S trả lời “Có” và hẹn H ra bụi tre gần đường bê tông khu vực giáp ranh giữa thôn C, xã T với thôn L, xã G để mua bán ma túy). Sau đó S một mình đi ra chỗ hẹn đã thấy H đứng đợi sẵn ở đó, H đưa cho S 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), S cầm tiền và đưa cho H 01 (một) gói ma túy. Sau khi mua bán ma túy xong, S đi về nhà, còn H vào bụi cây ven đường sử dụng hết số ma túy trên bằng hình thức hít.

- Khoảng 13 giờ ngày 15/4/2021, Lý Văn V gọi điện thoại hỏi “Anh S à, em V ở L đây, anh còn thuốc không để cho em một cái” , S trả lời “Anh đang đi cày nương, ra chỗ bụi tre đợi” và hẹn V ra chỗ bụi tre gần đường bê tông khu vực giáp ranh giữa thôn C, xã T và thôn L, xã G để mua bán ma túy). S đi bộ ra chỗ hẹn đã thấy V đứng đợi ở đó, V đưa cho S 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), S cầm tiền và lấy 01 (một) gói ma túy trong túi nilon đưa cho V. Sau đó S quay lại nương cày đất tiếp, còn V vào bụi cây gần đó sử dụng hết số ma túy vừa mua bằng hình thức hít.

Khoảng 17 giờ cùng ngày, khi Linh Văn S đang đi bộ từ nương về nhà thì bị Công an huyện C kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang về việc tàng trữ trái phép 46 (bốn mươi sáu) gói ma túy heroine.

Cáo trạng số: 42/CT-VKSCL ngày 23 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Linh Văn S về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Linh Văn S khai nhận toàn bộ hành vi Mua bán trái phép chất ma túy và khẳng định bị cáo bị truy tố về tội Mua bán trái phép chất ma túy là đúng, không oan, nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo thực hiện hành vi là do bị cáo nghiện ma túy nên đã mua ma túy về sử dụng và bán lại để kiếm tiền mua ma túy, thể hiện lời khai của bà Nông Thị S khai tại phiên tòa việc bị cáo Linh Văn S tàng trữ, mua bán ma túy bà không biết, còn Nguyễn Văn C, Phùng Văn Đ khai tại phiên tòa và lời khai trong hồ sơ của Lương Văn H, Lý Văn V đều khai được mua ma túy một lần với bị cáo Linh Văn S.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng truy tố, sau khi phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Linh Văn S phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38; 50 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Linh Văn S từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng, không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Truy thu số tiền 200.000 (hai trăm nghìn đồng). Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu tím đen đã qua sử dụng (A12e) thu giữ của Linh Văn S. Tịch thu tiêu hủy 1,084 gam ma túy Heroine là số ma túy còn lại sau giám định và các vỏ bao gói; 01 (một) ví giả da màu xám; 01 (một) sim điện thoại số thuê bao 0339.871.165. Trả cho bị cáo Linh Văn S số tiền là 3.010.000 đồng (ba triệu không trăm mười nghìn đồng).

Phản tranh luận: Không ai có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Lương Văn H, anh Lý Văn V không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án vì trong hồ sơ đã có đủ lời khai của anh H, anh V nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Bị cáo Linh Văn S đã khai nhận rõ hành vi của mình như đã khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, thể hiện: Từ ngày 09 tháng 4 năm 2021 đến ngày 15 tháng 4 năm 2021 tại thôn C, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Linh Văn S đã 04 lần bán ma túy Heroine cho các đối tượng Nguyễn Văn C, Phùng Văn Đ, Lương Văn H, Lý Văn V mỗi người 01 gói ma túy với giá là 100.000 đồng, nguồn gốc số ma túy bị cáo mua tại khu vực K, huyện L, tỉnh Bắc Giang của hai người đàn ông không quen biết. Khi bị bắt công an khám xét trên người bị cáo Linh Văn S thu giữ 46 (bốn mươi sáu) gói ma túy Heroine có tổng khối lượng 1,210 gam. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Linh Văn S phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

[4] Cáo trạng số: 42/CT-VKSCL ngày 23 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Linh Văn S về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Bị cáo Linh Văn S là người có năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng để nhận thức việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo không có giấy phép theo quy định của pháp luật nên hành vi mua bán chất ma túy của bị cáo là trái phép, nhưng vì mục đích có ma túy để sử dụng và bán kiếm lời, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo Linh Văn S trực tiếp bán ma túy cho Nguyễn Văn C, Phùng Văn Đ, Lương Văn H, Lý Văn V mỗi người 01 lần. Do vậy có đủ các căn cứ để kết luận bị cáo Linh Văn S phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] Hành vi phạm tội của bị cáo Linh Văn S là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương. Chất ma túy Heroine mà bị cáo mua bán là một trong các chất gây nghiện được quy định trong danh mục các chất ma túy do Chính phủ ban hành. Các hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm. Tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây tác hại cho

sức khỏe, làm suy thoái nòi giống con người, phá hoại hạnh phúc gia đình vv... Để góp phần đấu tranh phòng và chống tội phạm, giữ vững an ninh trật tự, an toàn xã hội, phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo nhằm trừng trị, răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời tăng cường giáo dục và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[7] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự, có cân nhắc đến tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Về nhân thân bị cáo có nhân thân xấu là người nghiện ma túy. Về tình tiết tăng nặng: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có mẹ đẻ là bà Nông Thị S được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Trên cơ sở xem xét đánh giá đó Hội đồng xét xử thấy cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội cần cách ly bị cáo Linh Văn S ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[9] Bị cáo Linh Văn S là người nghiện ma túy, bản thân bị cáo có khó khăn về kinh tế, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) phong bì thư ký hiệu số “01” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có tổng cộng 1,084 gam ma túy Heroine là số ma túy còn lại sau giám định và các vỏ bao gói (cũ) đây là vật chứng cầm lưu hành; 01 (một) sim điện thoại số thuê bao 0339.871.165 do bị cáo liên lạc để mua bán ma túy; 01 (một) ví giả da màu xám không còn giá trị sử dụng. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu tím đen đã qua sử dụng (A12e) do bị cáo liên lạc để mua bán ma túy và 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) thu giữ của Linh Văn S, là tiền do phạm tội mà có do S đã bán ma túy cho Nguyễn Văn C và Phùng Văn Đ mỗi người 100.000 đồng số tiền này S đã tiếp tục đi mua ma túy và bán ma túy cho Lương Văn H, Lý Văn V mỗi người 100.000 đồng. Trả cho bị cáo Linh Văn S số tiền là 2.810.000 (hai triệu tám trăm mười nghìn đồng) không liên quan đến hành vi phạm tội.

[11] Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị về tội danh, mức hình phạt, về xử lý các vật chứng là có căn cứ. Tuy nhiên việc đề nghị truy thu số tiền 200.000 đồng bị cáo bán ma túy vào ngày 09, 12/4/2021 là có cơ sở, nhưng tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã làm rõ số tiền bán ma túy trên, bị cáo đã đi mua ma túy vào ngày 13/4/2021 nên cần thiết tịch thu trực tiếp trong tổng số tiền đã bị thu giữ để đảm bảo thi hành án.

[12] Đối với Lương Văn H, Lý Văn V, Phùng Văn Đ, Nguyễn Văn C là người đã mua ma túy với Linh Văn S, mục đích để sử dụng. Do H, V, Đ, C đã sử dụng hết số ma túy nên không xác định được khối lượng chất ma túy, do vậy

không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện C đã chuyển hồ sơ vi phạm cho Ủy ban nhân dân xã nơi các đối tượng cư trú để xử lý vi phạm hành chính theo quy định là có căn cứ.

[13] Đối với hai người đàn ông làm nghề xe ôm đã mua hộ ma túy cho Linh Văn S vào ngày 08/4/2021 và 13/4/2021 tại khu vực thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Do không có thông tin cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng không thể điều tra xác minh.

[14] Về án phí: Bị cáo Linh Văn S bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm vì chịu án phí là trách nhiệm của người bị kết án theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Linh Văn S phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Linh Văn S 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15 tháng 4 năm 2021.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1 Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư ký hiệu số “01” (cũ) đã được niêm phong chứa số ma túy còn lại sau giám định và các vỏ bao gói; 01 (một) ví giả da màu xám; 01 (một) sim điện thoại số thuê bao 0339.871.165.

3.2 Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu tím đen đã qua sử dụng (A12e) và số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng).

3.3 Trả lại cho bị cáo Linh Văn S số tiền là 2.810.000 đồng (hai triệu tám trăm mười nghìn đồng).

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24 tháng 8 năm 2021; số tiền 3.210.000 đồng được gửi tại tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện C theo Ủy nhiệm chi ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Công an huyện C)

4. Về án phí: Bị cáo Linh Văn S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Chi Lăng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện C;
- Nhà tạm giữ Công an huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Hương Giang